



BÀN VỀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGÀNH RƯỢU – BIA – NƯỚC GIẢI KHÁT CỦA VIỆT NAM

ThS. VŨ QUANG HẢI

Ngành Bia – rượu – nước giải khát có hiệu quả kinh tế cao so với nhiều ngành công nghiệp khác. Sự phát triển của ngành này có tác động tích cực, góp phần thúc đẩy các ngành khác cùng phát triển như: nông nghiệp, giao thông vận tải, cơ khí, hóa sinh, sản xuất bao bì... Chính vì vậy, Nhà nước cần có những chính sách phù hợp, để thúc đẩy ngành Bia – rượu – nước giải khát phát triển bền vững và hội nhập thành công.

• ***Từ khóa:*** Doanh nghiệp, ngành Bia – rượu - nước giải khát, hội nhập, cạnh tranh, chính sách.

Hiệu quả trong thu nộp ngân sách nhà nước và giải quyết việc làm

Trong giai đoạn 2010 – 2015, ngành Bia – rượu – nước giải khát Việt Nam tiếp tục phát triển ổn định và bền vững. Ngành Bia – rượu - nước giải khát đã góp phần tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động trên khắp cả nước, đồng thời, đóng góp vào ngân sách nhà nước (NSNN) gần 30.000 tỷ đồng, chiếm 3% tổng thu NSNN.

Theo Báo cáo của Viện nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp (Bộ Công Thương), sản lượng bia cả nước năm 2010 là 2.420 triệu lít, năm 2012 là 2,978 triệu lít. Năm 2008, lợi nhuận trước thuế của ngành Bia chỉ đạt 2.318 tỷ đồng, đến năm 2013 là 10.150 tỷ đồng. Cũng theo báo cáo, năm 2012 tính riêng khu vực sản xuất bia, nộp ngân sách của các doanh nghiệp (DN) chiếm gần 4,5% số thu NSNN thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh (không kể thu từ dầu thô, hải quan và viện trợ không hoàn lại), đạt 19.134,9 tỷ đồng. Một loạt các hoạt động khác ở khu vực dịch vụ, thương mại, vận tải, bán buôn, bán lẻ... hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh của DN cũng phát sinh những khoản thu đáng kể cho ngân sách. Tổng các nguồn thu khác liên quan tới bia năm 2012 là 11.705 tỷ đồng; Thuế VAT từ dịch vụ là 4.924,6 tỷ đồng, thuế VAT từ bán lẻ là 2.457 tỷ đồng, thuế thu nhập cá nhân là 2.724 tỷ đồng, thuế xuất, nhập khẩu là 244 tỷ đồng...

Cả nước hiện có khoảng 129 cơ sở sản xuất bia, tập trung chủ yếu ở các tỉnh, thành phố lớn, cụ thể như Hà Nội chiếm 12,46%; TP. Hồ Chí Minh chiếm 34,69%; Thừa Thiên Huế chiếm 6,8%. Mô hình và quy mô sản xuất của các DN trong 5 năm qua được

mở rộng và tăng mạnh về sản lượng. Quy mô sản xuất của các DN trung bình từ 50 – 100 triệu lít/năm, riêng một số DN lớn đã mở rộng quy mô lên đến 200 – 400 triệu lít/năm, chẳng hạn như: Nhà máy bia Củ Chi (Sabeco), nhà máy bia Mê Linh (Habeco), nhà máy bia Việt Nam (Heineken).

Với ngành Rượu, cả nước hiện có hơn 162 cơ sở sản xuất rượu công nghiệp trên cả nước. So với bia, quy mô các cơ sở sản xuất rượu công nghiệp còn nhỏ, chủ yếu các thương hiệu như: Rượu Hà Nội, rượu Bình Tây, rượu Vodka Men, vang Thăng Long, vang Đà Lạt.... Khác với bia, rượu là ngành kinh doanh có điều kiện, nên chịu sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước theo Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Năm 2015, sản lượng rượu công nghiệp tăng thấp, chỉ khoảng 75 triệu lít. Dòng rượu nhẹ, rượu vang có sản lượng tiêu thụ còn khá thấp. Sản lượng rượu do người dân tự nấu lại thu hút nhiều người tiêu dùng hơn, ước tính mỗi năm tiêu thụ khoảng 200 triệu lít, cao gấp 3 lần so với rượu sản xuất công nghiệp. Thị phần rượu nhập khẩu cũng tăng dần qua các năm, tập trung chủ yếu vào các dòng rượu có tên tuổi.

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, ngành Nước giải khát đang là “tâm điểm” thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Chỉ tính trong 5 năm gần đây, đã có khoảng 1.300 cơ sở sản xuất nước giải khát đi vào hoạt động. Đến nay, cả nước đã có tới gần 2.000 cơ sở sản xuất nước giải khát, tổng công suất thiết kế khoảng 5 tỷ lít/năm với 3 chủng loại chính: Nước khoáng có ga và không ga; nước uống tinh khiết; nước ngọt và nước hoa quả các loại. Mức tăng trưởng sản xuất bình quân trong 5 năm qua đạt 7,3%/năm.

Cần có chính sách phù hợp để phát triển đúng hướng

Về mặt kinh tế, nhìn lại chặng đường 5 năm qua (2011- 2015), ngành Bia – rượu - nước giải khát luôn được đánh giá là một trong những Ngành đem lại hiệu quả kinh tế- xã hội cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường về các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát, giảm nhập khẩu.

Có thể khẳng định, năng suất lao động trong ngành Đồ uống cao hơn nhiều so với các ngành khác. Mặc dù chỉ chiếm khoảng 3% lao động nhưng tạo ra tới 7% giá trị gia tăng trong ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và chiếm khoảng 6% tổng giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp. Mỗi năm, ngành Đồ uống đóng góp cho NSNN từ 2,5- 3% tổng thu NSNN; tạo việc làm ổn định cho hàng triệu lao động có mức thu nhập cao trong tất cả các khâu sản xuất, cung ứng, phân phối, vận tải.

Về mặt xã hội, các DN ngành Đồ uống đã quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo tại các địa phương. Mỗi năm, các DN đã đóng góp hàng trăm tỷ đồng cho công tác này, điển hình là: Tổng Công ty Cổ phần Bia - rượu - nước giải khát Sài Gòn (SABECO), Tổng Công ty Cổ phần Bia - rượu - nước giải khát Hà Nội (HABECO), APB Việt Nam... Theo số liệu chưa đầy đủ từ Công đoàn ngành Công thương, tổng số tiền ngành Bia - rượu - nước giải khát đóng góp cho các hoạt động cộng đồng các năm 2010- 2014 lên tới hơn 200 tỷ đồng... Sự phát triển của ngành Bia - rượu - nước giải khát đã tác động tích cực, góp phần thúc đẩy các ngành khác cùng phát triển như: Nông nghiệp, giao thông vận tải, cơ khí, hóa sinh, sản xuất bao bì...

Việt Nam gia nhập Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) đang đặt ngành Bia - rượu - nước giải khát trong nước trước cuộc cạnh tranh cực kỳ khốc liệt. Các DN Bia - rượu - nước giải khát của Việt Nam đã và đang phải chịu nhiều sức ép, đặc biệt từ các thương hiệu nước ngoài. Việc giảm thuế nhập khẩu từ 45% đối với bia, 30% đối với nước giải khát có gas xuống 0%, khi Việt Nam gia nhập TPP đang đặt ngành Bia - rượu - nước giải khát trong nước trước một cuộc cạnh tranh cực kỳ khốc liệt.

Vì vậy, Nhà nước cần có những chính sách phù hợp để thúc đẩy ngành Bia - rượu - nước giải khát phát triển bền vững, không chỉ tại thị trường nội địa mà còn có thể vươn xa ra thị trường thế giới. Để làm tốt được yêu cầu này, trong quá trình xác định tầm nhìn đến năm 2025, Nhà nước cần chỉ đạo lập quy hoạch phát triển và thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn; thông qua

hoạt động của 2 DN (HABECO và SABECO); tham gia điều tiết thị trường theo hướng của Chính phủ; khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển ngành theo quy định của Nhà nước; phát hiện và xử lý kịp thời hiện tượng vi phạm bản quyền (làm giả, nhái nhãn hiệu ...) và gian lận thương mại, gây tổn thất lớn cho DN và người tiêu dùng.

Nhà nước cần tăng cường các biện pháp quản lý, để kiểm soát hàng nhập lậu, đặc biệt ở các cửa hàng bán lẻ, kiểm soát nguồn nhập, đơn vị vận chuyển và tiêu thụ. Cần có chính sách quản lý ở các kênh miễn thuế. Đối với rượu, nên đánh thuế theo độ rượu tuyệt đối (quy định về độ cồn). Vì các sản phẩm rượu mạnh của nước ngoài thường có độ cồn cao, không nên cho bán rượu tại các cửa hàng miễn thuế tại biên giới. Bên cạnh đó, nên tăng cường hiệu lực kiểm tra của cán bộ quản lý thị trường chống buôn lậu.

Trong giai đoạn 2010 – 2015, ngành Bia – rượu – nước giải khát Việt Nam tiếp tục phát triển ổn định và bền vững. Ngành Bia – rượu - nước giải khát đã góp phần tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động trên khắp cả nước, đồng thời, đóng góp vào ngân sách nhà nước (NSNN) gần 30.000 tỷ đồng, chiếm 3% tổng thu NSNN.

Đối với các DN Bia - rượu - nước giải khát, trước những khó khăn của nền kinh tế năm 2016, để tiếp tục phát triển và cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, các DN ngành này cần đặc biệt quan tâm đến an toàn thực phẩm; nghiêm túc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm và đảm bảo môi trường... Hiệp hội Bia Rượu Nước giải khát Việt Nam và các DN ngành Bia - rượu - nước giải khát cần có những chương trình truyền thông, đẩy mạnh xây dựng và phát triển thương hiệu, củng cố niềm tin của người tiêu dùng đối với các sản phẩm nhằm duy trì và phát triển thị trường trong nước; DN nên tìm hiểu sâu thị hiếu tiêu dùng của người dân các nước thành viên TPP, để phát triển những sản phẩm phù hợp và tham gia vào chuỗi cung ứng trong khu vực. Đồng thời, các DN ngành Bia - rượu - nước giải khát cần tìm hiểu kỹ các chính sách, các cam kết giảm thuế quan, quy tắc xuất xứ, thủ tục hải quan, áp dụng đối với các loại đồ uống, để đảm bảo sản phẩm sản xuất đáp ứng yêu cầu trong nước và sản phẩm xuất khẩu được hưởng ưu đãi từ các Hiệp định mà Nhà nước đã ký kết. 

Tài liệu tham khảo:

1. <http://enternews.vn/nang-cao-suc-canhh-tranh-hoi-nhap-nganh-bia.html>;
2. Một số website của các Hiệp hội rượu- bia-nước giải khát Việt Nam; Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách công nghiệp. ...